

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Thư;

Ông Lâm Viên Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Điểm cầu trung tâm Phòng xử án B, Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, số 172 đường Ông Ích Khiêm, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh và tại Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an Quận 11, số 83 đường Tân Hóa, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, gồm có:

Người tiến hành tố tụng:

- Ông Nguyễn Văn Ngon – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11.

Người tham gia tố tụng khác:

- Ông Nguyễn Ngọc Hoài – Thẩm phán Tòa án nhân dân Quận 11.

- Anh Nguyễn Đỗ Trọng – Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ Công an Quận 11.

- Anh Nguyễn Phú Trung – Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ Công an Quận 11.

Xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Tuấn K; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 14/01/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường H, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Huỳnh Bích Y; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 28/12/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng (theo Quyết định số

324/2020/QĐ-TA); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2022; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Hồng Th, sinh năm 1998; địa chỉ: đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1988; địa chỉ: đường T, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 08/4/2022, chị Lê Hồng Th đang ngồi trên xe máy trước số nhà 152/36/39H đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 sử dụng điện thoại di động Iphone 13 màu xanh thì bất ngờ bị Huỳnh Tuấn K điều khiển xe máy đi ngược chiều, áp sát giật lấy điện thoại của chị Th rồi tăng ga tẩu thoát. Chị Th truy hô, chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, chị Th đến Công an Phường 3, Quận 11 trình báo sự việc. Qua rà soát camera ghi nhận đối tượng Huỳnh Tuấn K mặc áo thun trắng có họa tiết đinh cườm hình cạp sau lưng, quần dài màu tối, sử dụng xe máy kiểu dáng Dream có 01 kính chiếu hậu bên phải, phần yên xe phía sau cải tạo thành giá đỡ hàng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, tổ tuần tra Công an Phường 3, Quận 11 phát hiện Huỳnh Tuấn K tại trước số 15/68 đường Hòa Bình, Phường 3, Quận 11 nên tiến hành mời về trụ sở Công an phường làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, K khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 08/4/2022, K điều khiển xe máy kiểu dáng Dream biển số 51T2-4451 đi ngang qua nhà số 152/36/39H đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 thì phát hiện chị Th đang ngồi trên xe máy sử dụng điện thoại di động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. K điều khiển xe vòng lại, chạy ngược chiều áp sát bên tay phải của chị Th và dùng tay trái giật điện thoại di động của chị Thủy rồi điều khiển xe máy tẩu thoát. Sau đó, K đem điện thoại Iphone 13 vừa giật được bán tại cửa hàng điện thoại T địa chỉ đường Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân với giá 11.000.000 đồng. Khi Công an Phường 3, Quận 11 mời về làm việc thì K còn giữ 7.500.000 đồng là số tiền bán điện thoại còn lại sau khi K đã trả tiền nhậu.

Tiến hành làm việc với anh Nguyễn Văn P, là chủ cửa hàng điện thoại di động tại địa chỉ Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân cho biết: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/4/2022, K đến bán điện thoại Iphone 13 màu xanh dương. Trước khi mua điện thoại, anh P có hỏi K về nguồn gốc điện thoại thì được K cho biết đây là điện thoại của bạn nhờ đi bán giúp, thỏa thuận giá xong thì anh P đồng ý mua với giá 11.000.000 đồng. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 mời làm việc, anh P tự nguyện giao nộp lại điện thoại trên, anh P không rõ thông tin lai lịch của K, tuy nhiên khi vào bán điện thoại, có lúc K kéo khẩu trang xuống nên anh P nhìn rõ được đặc điểm khuôn mặt của K.

Tiến hành cho Huỳnh Tuấn K nhận dạng tài sản đã cướp giật thì K xác định được điện thoại Iphone 13 màu xanh dương của chị Lê Hồng Th chính là tài sản mà

K đã cướp giật vào tối ngày 08/4/2022 tại trước số 152/36/39H đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11.

Tiến hành cho chị Lê Hồng Th nhận dạng tài sản bị cướp giật thì chị Th xác định được điện thoại Iphone 13 màu xanh dương chính là tài sản chị Th bị cướp giật tại trước số 152/36/39H đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 vào tối ngày 08/4/2022.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 11 xác định giá trị điện thoại iPhone 13, dung lượng 128Gb màu xanh dương (đã qua sử dụng, mua mới vào tháng 02 năm 2022) trị giá 19.500.000 đồng, tại thời điểm ngày 08/4/2022.

Vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh dương dung lượng 128 Gb. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại di động iPhone 13 nêu trên cho chị Lê Hồng Th.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu, biển số 51T2-4451. Qua xác minh, chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của Phan Thiên D. Anh D xác nhận chiếc xe máy trên anh đã bán cho chị Nguyễn Thị T với giá 1.500.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán. Chị Nguyễn Thị T xác nhận mua chiếc xe máy trên từ anh Phan Thiên D, vào ngày 08/4/2022, bị cáo K không có phương tiện đi lại nên đã hỏi mượn chị T chiếc xe trên để đi chơi với bạn. Chị T không biết bị can K sử dụng xe trên để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 51T2-4451 nêu trên cho chị Nguyễn Thị T.

- 01 áo thun màu trắng có họa tiết đính cườm hình cạp sau lưng, 01 quần jean dài màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ Piaggio.

- Tiền Việt Nam 7.500.000 đồng.

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ Cướp giật tài sản (đưa vào hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn P yêu cầu nhận lại số tiền đã mua điện thoại từ bị cáo Huỳnh Tuấn K vào ngày 08/4/2022 là 11.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKSQ11 ngày 18 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn K tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Văn P số tiền anh Phúc đã mua điện thoại từ bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng và phân bồi thường dân sự như sau: tịch thu tiêu hủy 01 áo

thun màu trắng có họa tiết đính cườm hình cạp sau lưng, 01 quần jean dài màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ Piaggio; trả lại cho anh Nguyễn Văn P 7.500.000 đồng; buộc bị cáo K bồi thường cho anh P số tiền 3.500.000 đồng; đưa lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ Cướp giật tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 08/4/2022, tại trước nhà số 152/36/39H đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, bị cáo Huỳnh Tuấn K sử dụng xe mô tô biển số 51T2-4451 thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh dương, đã qua sử dụng, trị giá 19.500.000 đồng của chị Lê Hồng Th rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Tình hình tội phạm dùng phương tiện mô tô, xe máy đi chiếm đoạt tài sản của người đi đường đang là một tội phạm nổi cộm trong xã hội hiện nay, gây nên tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để trừng trị và giáo dục, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu xanh dương dung lượng 128Gb. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại nêu trên cho chủ sở hữu là chị Lê Hồng Th. Chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu, biển số 51T2-4451. Qua xác minh, chiếc xe máy trên thuộc sở của chị Nguyễn Thị T. Ngày 08/4/2022, bị cáo K không có phương tiện đi lại nên đã hỏi mượn chị Thu chiếc xe trên để đi chơi với bạn. Chị T không biết bị cáo K sử dụng xe trên để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô nêu trên cho chị Nguyễn Thị T là có căn cứ.

+ 01 áo thun màu trắng có họa tiết đính cườm hình cạp sau lưng, 01 quần jean dài màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ Piaggio đã qua sử dụng là trang phục K sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo K từ chối nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ Cướp giật tài sản (Đã lưu vào hồ sơ vụ án).

+ Anh Nguyễn Văn P yêu cầu bị cáo Huỳnh Tuấn K bồi thường số tiền anh P đã mua chiếc điện thoại từ bị cáo là 11.000.000 đồng. Khi bắt giữ bị cáo K, thu giữ trong người bị cáo 7.500.000 đồng là số tiền bị cáo bán điện thoại còn lại sau khi đã trả tiền nhậu. Đây là số tiền bị cáo phạm tội mà có, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn P. Vì vậy, hoàn trả lại số tiền đã thu giữ của bị cáo K là 7.500.000 đồng cho anh Nguyễn Văn P. Buộc bị cáo K bồi thường số tiền còn lại cho anh Nguyễn Văn P là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2022.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn K bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn P số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo Huỳnh Tuấn K phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi

suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Trả lại cho anh Nguyễn Văn P số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: Một áo thun màu trắng có họa tiết hình cạp sau lưng; một quần jean dài màu đen; một mũ bảo hiểm màu trắng có chữ Piaggio.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 30/LNK-ĐCSHS ngày 18/4/2022).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 9 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Thư;

Ông Lâm Viên Đức.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022, đối với:

Bị cáo Huỳnh Tuấn K; sinh năm: 2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn K bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn Phúc số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo Huỳnh Tuấn K phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi

suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Phúc số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: Một áo thun màu trắng có họa tiết hình cạp sau lưng; một quần jean dài màu đen; một mũ bảo hiểm màu trắng có chữ Piaggio.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 30/LNK-ĐCSHS ngày 18/4/2022).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 9 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/2022/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 16 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Minh Thư;
- Ông Lâm Viên Đức.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Huỳnh Tuấn K**, sinh năm 2002; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: 161D/104/54B đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 80/133/3/1 đường Hoàng Ngân, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CA Q11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

